

Bản án số: 04/2022/HS-PT
Ngày: 07 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Ông Hồ Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 70/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Trần Quốc D do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Quốc D, sinh năm: 1988; tại: Phụng Hiệp, Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tuấn K và bà Nguyễn Thị Việt T; bị cáo chung sống như vợ chồng với Phạm Thị Thảo N; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Bị hại: Trần Chí T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Trần Văn Đ - Luật sư của Văn phòng Luật sư Trần Đ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 23/9/2020, Trần Quốc D sau khi nhậu tại nhà ở ấp Phương Lạc, xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, thì D đi bộ đến nhà lồng chợ Cái Sơn (xã Phương Bình) để uống cà phê. Khoảng 15 phút sau Nguyễn Hoàng N điều khiển xe mô tô hiệu Attila không rõ biển số kiểm soát chở Trần Chí T, Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision biển số kiểm soát 95E1-353.97 chở Trần Chúc P chạy ngang, T nhìn thấy D nên kêu Nam dừng xe lại, T đi vào gặp D hỏi “Chuyện hôm bữa tính sau mày”, D trả lời: “Muốn nói chuyện thì đứng xa tao ra, hôm bữa mày tạt chảo dầu, tao đã nhắn gửi gia đình mày qua nói chuyện nhưng gia đình không ai qua, hôm nay mày qua kiểm chuyện với tao nữa là sao”, lúc này T1 chở P quay lại nhà lồng chợ, T xông đến định đánh D, nhưng được mọi người can ngăn, D lấy điện thoại gọi cho anh ruột là Trần Anh T2 nói “T kéo 04 - 05 thẳng lại nhà lồng chợ định đánh em”, T2 nói “vậy hả” rồi tắt máy, T2 kêu những người đang nhậu chung gồm: Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn H1, Lê Tuấn L và Nguyễn Thanh N đi cùng T2 đến nhà lồng chợ, T tiếp tục xông đến tư thế đối mặt với D, D dùng tay trái đâm trúng vào vùng mắt của T 01 cái và dùng tay phải đánh trúng vào vai trái của T làm cho T té ngã nằm sấp, D nhào tới dùng chân phải đá và đạp nhiều cái vào hông phải và lưng phải của T, D tiếp tục dùng tay trái nắm tóc đè đầu T xuống nền xi măng, lúc này nhóm người của T2 chạy đến, T1 thấy T bị đánh nên nhào đến can ngăn thì bị T2 dùng tay phải đánh trúng vào mặt T1 01 cái, T1 bỏ chạy đến chỗ các sạp bán thịt lấy 01 cây dao quay lại đuổi chém T2, T2 bỏ chạy, thấy T2 bị đuổi chém nên D buông T ra chạy theo và lượm 01 khúc cây ném về hướng T1, T1 quay lại đuổi chém D, D bỏ chạy về nhà, lúc này T2 và N mỗi người lấy 02 cái sọt nhựa trong nhà lồng chợ đuổi đánh T1, T1 bỏ chạy về nhà, còn T bị thương được mọi người đưa đến Bệnh viện Quân y 121 điều trị, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị.

Ngày 26/02/2021, Trần Chí T làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Trần Quốc D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/20/TgT ngày 11/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe của anh Trần Chí T: Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là: 18%; Vật gây thương tích: Các vết thương trên do vật tày gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 60.020.466 đồng. Bị cáo đã nộp số tiền 10.000.000 đồng nên buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền 50.020.466 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/9/2021, bị cáo Trần Quốc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trách nhiệm dân sự.

Ngày 01/10/2021, bị hại Trần Chí T kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và trách nhiệm dân sự.

Quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án: Xét thấy mức hình phạt và chi phí bồi thường thiệt hại mà cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như nội dung đơn kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đối với phần trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị hại. Ngoài ra, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, cấp sơ thẩm buộc bị hại phải chịu 20% là chưa phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Quốc D, bị hại Trần Chí T có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại làm và nộp trong thời hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Qua kết quả tranh tụng, đối chiếu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 22 giờ ngày 23/9/2020, tại chợ Cái Sơn, bị hại có lời lẽ thách thức nên bị cáo đã dùng tay đánh vào vùng

mặt, vùng vai và dùng chân đạp vào vùng hông, lưng của bị hại. Theo hồ sơ bệnh án các dấu vết thương tích khi mới nhập viện và theo Bản kết luận giám định thì bị hại bị chấn thương mũi, sây sát da hông lưng với tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe 18%, là phù hợp với lời khai của bị cáo đã dùng tay đánh vào vùng mặt, vùng vai và dùng chân đạp vào vùng hông, lưng của bị hại; bị cáo cũng thừa nhận tại thời điểm đó ngoài bị cáo đánh bị hại thì không còn ai khác; lời khai của Trần Anh T2 (anh ruột bị cáo), Nguyễn Thanh T1 đều thấy bị cáo nắm tóc, đè đầu bị hại xuống lộ và dùng tay đánh vào mặt bị hại, nên có đủ cơ sở cho rằng thương tích của bị hại là do chính bị cáo gây ra. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng như: Bị cáo thành khẩn khai báo có mức độ thấp, bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có một phần lỗi theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh có ông nội là Trần Văn Quang có công với cách mạng, bị cáo đã nộp số tiền 15.000.000đ để bồi thường cho bị hại và nộp số tiền án phí sơ thẩm nên xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đối với yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của bị hại, nhưng tại phiên tòa bị hại không cung cấp được tình tiết nào mới có căn cứ nên Hội đồng xét xử cũng không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại.

[4] Xét kháng cáo về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các chi phí điều trị tương ứng với thương tích của bị hại và các khoản khác được chấp nhận là hợp lý. Bị cáo cũng như bị hại kháng cáo yêu cầu tăng, giảm mức bồi thường thiệt hại nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới để chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị cáo, bị hại phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quốc D, bị hại Trần Chí T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 60.020.466 đồng (sáu mươi triệu không trăm hai mươi nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng). Bị cáo đã nộp bồi thường số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0007557 ngày 22/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 50.020.466đ (năm mươi triệu không trăm hai mươi nghìn bốn trăm sáu mươi sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Đối với số tiền bị cáo đã nộp trong giai đoạn xét xử phúc thẩm gồm: Số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nộp bồi thường cho bị hại theo biên lai thu tiền số 0002505 và số tiền 2.701.023 đồng (hai triệu bảy trăm lẻ một nghìn không trăm hai mươi ba đồng) nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0002506 cùng ngày 31/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b, đ, e khoản 2 Điều 23; khoản 1 Điều 29; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Quốc D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); bị hại Trần Chí T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 2.501.023đ (hai triệu năm trăm lẻ một nghìn không trăm hai mươi ba đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07/01/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Phòng Hồ sơ, CA tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQĐT, Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Lâm